TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:52/2022/HSST

Ngày 09 tháng 05 năm 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Huynh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Phúc;

2. Ông Đặng Đình Tiến.

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Hải Đăng, Thư ký Toà án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Nhật Tân – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 04 và 09 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 03 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:342/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

Bùi Thanh L, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1980 tại tỉnh Trà Vinh; giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: ấp X, xã Ngãi Xuyên, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh; Chỗ ở hiện nay: ấp X, xã Ngãi Xuyên, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông: Bùi Văn B (Sinh năm 1937) và bà Trịnh Thị Á (Sinh năm 1948); Vợ: Trần Thị Thúy Á (Sinh năm 1980); Con: có 01 trẻ sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/06/2021 và có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác:

- *Bị hại:* Ông Lê Thiên L

Địa chỉ: X Hương Lộ 2, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Huỳnh Văn M

Địa chỉ: Ấp T, xã Thạch Ngãi, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

2. Ông Lê Dũng C

Địa chỉ: Ấp M, xã Ninh Thới, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền: bà Nguyễn Thị M

Địa chỉ: Ấp M, xã Ninh Thới, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh (có mặt tại phiên tòa và vắng mặt khi Tòa tuyên án).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 04 giờ ngày 24/03/2021, Bùi Thành L điều khiển xe ô tô biển số 84H-001.38 trên đường Võ Văn Kiệt hướng từ cầu Ông Lãnh về hầm sông Sài Gòn, khi đến gần giao lộ Võ Văn Kiệt – Ký Con, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1 thì thấy đèn tín hiệu giao thông màu đỏ. Do không làm chủ tốc độ nên L đạp thắng để dừng nhưng xe ô tô bị trượt về phía trước đụng vào phía sau xe ô tô biển số 51H-712.69 do anh Lê Thiên L2 điều khiển đang dừng chờ đén tín hiệu phía trước cùng chiều, lúc này xe ô tô của anh L2 bị đẩy về phía trước và va chạm vào phía sau xe ô tô biển số 60C-412.38 do anh Huỳnh Văn M điều khiển đang dừng chờ đen đỏ phía trước. Tai nạn xảy ra làm xe ô tô biển số 51H-712.69 bị hư hỏng nặng ở phần đầu và đuôi xe, xe ô tô biển số 60C-412.38 bị hư hỏng nhẹ ở cản sau, xe ô tô biển số 84H-001.38 bị hư hỏng phần đầu, không ai bị thương.

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đường Võ Văn Kiệt trước giao lộ Ký Con, hướng từ cầu Ông Lãnh đi hầm sông Sài Gòn, là đường hai chiều, chiều cầu Ông Lãnh đi hầm sông Sài Gòn rông: 11,40 mét. Làn 1 tính từ lề đường ra là 4,10 mét, làn 2: 3,30 mét, làn 3: 4,0 mét, lề đường rộng 60cm. Đường có

vạch sơn phân làn được trải nhựa bằng phẳng, ánh sáng tốt, giao lộ Võ Văn Kiệt – Ký Con có đèn tín hiệu giao thông.

Theo Kết luận định giá tài sản số 165/KL-HĐĐGTS ngày 12/06/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 1 kết luận, xe ô tô con hiệu MAZDA, loại 05 chỗ ngồi, biển số 51H-712.69, sản xuất năm 2019 tại Việt Nam, bị hư hỏng sau tại nạn trị giá 310.789.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Bùi Thành L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên; lời khai của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập được.

Vật chứng:

- 01 xe ô tô hiệu HINO, biển số 60C-412.38, số máy J08EUG17051, số khung: RNJFG8JPSHXX18693 do chị Lương Thị Thùy T (địa chỉ tại X Bình Hòa, xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai) đứng tên đăng ký xe. Qua xác minh, chị T đang định cư ở nước ngoài cùng gia đình. Hiện xe ô tô trên đã được trả lại cho anh Huỳnh Văn M.

- 01 xe ô tô hiệu MAZDA, loại 05 chỗ ngồi, biển số 51h-712.69, số máy PE50237721, số khung: RN2KW5726KM025380 do anh Lê Thiên L2 đứng tên đăng ký xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe ô tô trên cho anh Lê Thiên L.

- 01 xe ô tô hiệu JAC, biển số 84H-001.38, số máy ISF38S4R16986864816, số khung: RRGVADV2D4LB000006 do anh Lê Dũng C (M, Nịnh Thới, Cầu Kè, tỉnh Trà Vình) đứng tên đăng ký xe. Chị Nguyễn Thị M (vợ anh C, được anh C ủy quyền giải quyết vụ án) khai ngày 24/03/2021, chị M giao xe ô tô biển số 84H-001.38 để L chở trái cây từ Trà Vinh lên Thành phố Hồ Chí Minh giao cho khách, khi đến giao lộ Võ Văn Kiệt – Ký Con thì xảy ra tai nạn. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe ô tô trên cho chị Nguyễn Thị M.

- 01 đĩa DVD ghi hình ảnh vụ tai nạn.

Trách nhiệm dân sự:

- Anh Huỳnh Văn M có đơn xin tự khắc phục hậu quả đối với hư hỏng của xe ô tô 60C-412.38, không yêu cầu bồi thường thiệt hại do xe bị hư hỏng nhẹ.

- Bùi Thanh L đã bồi thường số tiền 80.000.000 đồng cho anh Lê Thiên L; anh L có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự, không có yêu cầu gì khác.

- Bùi Thanh L đồng ý bồi thường số tiền 55.000.000 đồng cho chị Nguyễn Thị M (đại diện theo ủy quyền của anh Lê Dũng C), chị M đã có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 36/CT-VKSQ1 ngày 18 tháng 03 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

+ Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Bùi Thanh L từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 sáu) tháng tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được bồi thường thiệt hại nên không có yêu cầu gì thêm. Đề nghị ghi nhận việc bị cáo đồng ý bồi thường cho ông Lê Dũng C số tiền 55.000.000 đồng. Trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng, bắt đầu thanh toán từ tháng 6/2022 cho đến khi trả dứt điểm.

+ Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị M trình bày: Giữa bị cáo và ông C thỏa thuận bị cáo có trách nhiệm hỗ trợ bồi thường thiệt hại cho ông Lê Dũng C số tiền 55.000.000 đồng. Trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng, bắt đầu từ tháng 6/2022 cho đến khi trả dứt điểm. Đề nghị Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận trên buộc bị cáo có nghĩa vụ thực hiện. Về trách nhiệm hình sự thì giữ nguyên ý kiến, xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thống nhất với nội dung cáo trạng, bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, đồng ý bồi thường cho ông Lê Dũng C số tiền 55.000.000 đồng. Trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng, bắt đầu thanh toán từ tháng 6/2022 cho đến khi trả dứt điểm. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Thanh L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Lời nhận tội phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 04 giờ ngày 24/03/2021, tại giao lộ Võ Văn Kiệt – Ký Con, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; Bùi Thanh L điều khiển xe ô tô biển số 84H-001.38 lưu thông không làm chủ tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn dẫn đến va chạm với xe ô tô phía trước mang biển số 51H-712.69 do anh Lê Thiên L điều khiển đang dừng chờ đèn đỏ.

[3]. Hành vi của bị cáo L điều khiển ô tô lưu thông không làm chủ tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn, đã vi phạm Điều 12 Luật Giao thông đường bộ, là nguyên nhân xảy ra tai nạn.

[4]. Hành vi của bị cáo đã dẫn đến tai nạn làm làm hư hỏng với tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 310.789.000 đồng.

[5]. Phương tiện giao thông cơ giới khi tham gia giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ, do đó đòi hỏi người điều khiển phải có sự tập trung, cẩn thận, tuân thủ các quy tắc về an toàn giao thông. Tuy nhiên, vì chủ quan không làm chủ tốc độ và giữ khoảng cách nên đã gây ra hậu quả nêu trên. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ và gây thiệt hại về tài sản của người khác nên đã phạm vào tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, cần có mức hình phạt phù hợp để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6]. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo Bùi Thanh L đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả và được bị hại có đơn bãi nại; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7]. Xét thấy, Bị cáo có nhân thân tốt; có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; có nơi cư trú rõ ràng; có khả năng tự cải tạo và việc cho họ hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, không nhất thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 mà cần cho Bị cáo được hưởng án treo nhằm tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo, lao động trở thành công dân có ích cho xã hội.

[8]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục lưu hồ sơ 01 đĩa DVD ghi hình ảnh vụ tai nạn.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được bồi thường thiệt hại nên không yêu cầu gì thêm, do đó Hội đồng xét xử không xét.

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và ông Lê Dũng C. Buộc bị cáo bồi thường cho anh C số tiền 55.000.000 đồng. Trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng, bắt đầu thanh toán từ tháng 6/2022 cho đến khi trả dứt điểm.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phi dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 2.750.000 đồng.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bị cáo Bùi Thanh L phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, , khoản 1 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt Bùi Thanh L 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 tháng, tính từ ngày tuyên án.

Bị cáo Bùi Thanh L thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Ngãi Xuyên, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Tiếp tục lưu hồ sơ 01 đĩa DVD ghi hình ảnh vụ tai nạn.

- Áp dụng Điều 30 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm:

Buộc bị cáo Bùi Thanh L bồi thường cho anh Lê Dũng C số tiền 55.000.000 đồng. Thanh toán 1.000.000 đồng/ 1 tháng. Bắt đầu thi hành từ tháng 6/2022 liên tiếp cho đến khi thanh toán dứt điểm số tiền trên.

Kể từ ngày anh C có đơn yêu cầu bị cáo thi hành khoản tiền nói trên cho đến khi thi hành xong, bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng và 2.750.000 (hai triệu bảy trăm năm mươi ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm

- Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Bị cáo Bùi Thanh L có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích chế định án treo).

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quang Huynh